

RESEARCHING THE EVALUATION MODEL FOR IMPLEMENTING THE LOCAL EDUCATION PROGRAM IN PRIMARY SCHOOLS

Nguyen Vu Bich Hien¹, Bui Thi Kim Phung^{*2}

* Corresponding author
Email: btkphung@hluv.edu.vn

¹ Email: nguyenvubichhien@gmail.com
Party Committee of Hanoi Universities
and Colleges Bloc
No. 219 Tran Phu street, Ha Dong ward,
Hanoi, Vietnam

² Hoa Lu University
Xuan Thanh street, Hoa Lu ward,
Ninh Binh province, Vietnam

Received: 13/8/2025

Revised: 09/9/2025

Accepted: 10/10/2025

Published: 20/10/2025

Abstract: The Local Education Program in the 2018 General Education Curriculum plays a crucial role in helping pupils obtain a deep understanding of their local history, culture, economy, and living environment. Additionally, the program contributes to fostering their love for homeland, responsibility, and applying knowledge to real-life situations. However, the implementation of local education in primary schools faces many challenges, notably the lack of consistency in evaluation criteria and differences in implementation methods across regions. Therefore, developing an appropriate evaluation model is an urgent requirement to ensure that the program achieves its intended educational objectives.

Keywords: *Evaluation model, General Education Curriculum, local education in primary schools.*

NGHIÊN CỨU MÔ HÌNH ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC

Nguyễn Vũ Bích Hiền¹, Bùi Thị Kim Phụng^{*2}

* Tác giả liên hệ
Email: btkphung@hluv.edu.vn

¹ Email: nguyenvubichhien@gmail.com
Đảng ủy các trường đại học, cao đẳng Hà Nội
Số 219 Trần Phú, phường Hà Đông,
Hà Nội, Việt Nam

² Trường Đại học Hoa Lu
Đường Xuân Thành, phường Hoa Lu,
tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Nhận bài: 13/8/2025

Chỉnh sửa xong: 09/9/2025

Chấp nhận đăng: 10/10/2025/

Xuất bản: 20/10/2025

Tóm tắt: Chương trình Giáo dục địa phương trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 có vai trò quan trọng trong việc giúp học sinh hiểu biết sâu sắc về lịch sử, văn hóa, kinh tế và môi trường sống tại địa phương mình. Bên cạnh đó, Chương trình còn góp phần bồi dưỡng tình yêu quê hương, nâng cao tinh thần trách nhiệm và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống. Tuy nhiên, quá trình triển khai giáo dục địa phương tại các trường tiểu học còn gặp nhiều thách thức, trong đó đáng chú ý là sự thiếu nhất quán trong hệ thống tiêu chí đánh giá và sự khác biệt trong cách thức triển khai tại từng địa phương. Chính vì vậy, việc xây dựng một mô hình đánh giá phù hợp là yêu cầu cấp thiết nhằm đảm bảo chương trình đạt được các mục tiêu giáo dục đã đề ra.

Từ khóa: *Mô hình đánh giá, Chương trình Giáo dục phổ thông, giáo dục địa phương cấp Tiểu học.*

1. Đặt vấn đề

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 quy định rằng, nội dung giáo dục địa phương nhằm giúp học sinh hiểu biết sâu sắc về lịch sử, văn hóa, kinh tế và môi trường sống tại địa phương mình, từ đó phát triển tình yêu quê hương, tinh thần trách nhiệm và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Trên thế giới, giáo dục địa phương được xem là một phần quan trọng trong chương trình học, giúp học sinh gắn kết với cộng đồng và hiểu rõ hơn về bối cảnh kinh tế - xã hội nơi mình sinh sống. Chẳng hạn, tại Nhật Bản, nội dung giáo dục địa phương được tích hợp trong môn Nghiên cứu Xã hội ở cấp Tiểu học nhằm rèn luyện tư

duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề của học sinh (MEXT, 2017). Tại Phần Lan, giáo dục gắn với địa phương được lồng ghép linh hoạt vào các môn học khác nhau, giúp học sinh phát triển năng lực công dân và có cái nhìn đa chiều về văn hóa vùng miền (Sahlberg, P, 2015). Những mô hình này đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc kết nối lý thuyết với thực tiễn, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực của học sinh.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai giáo dục địa phương tại các trường tiểu học ở Việt Nam, việc thực hiện và đánh giá hiệu quả chương trình vẫn còn nhiều thách thức. Một số địa phương chưa có hệ thống tiêu chí đánh giá rõ ràng, phương pháp triển

khai còn thiếu đồng bộ và chưa có mô hình đánh giá cụ thể để đo lường mức độ tác động của chương trình đối với sự phát triển của học sinh. So với các quốc gia đã xây dựng hệ thống giáo dục địa phương hiệu quả, Việt Nam cần tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện cơ chế đánh giá nhằm đảm bảo chương trình thực sự đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện.

Xuất phát từ thực tế này, bài viết tập trung vào việc nghiên cứu và đề xuất mô hình đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương ở cấp Tiểu học. Thông qua việc xây dựng một mô hình đánh giá khoa học và khả thi, nghiên cứu sẽ giúp các cơ sở giáo dục và giáo viên xác định những tiêu chí quan trọng, lựa chọn phương pháp đánh giá phù hợp, từ đó nâng cao hiệu quả thực hiện giáo dục địa phương trong các năm học tiếp theo. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng tham khảo kinh nghiệm quốc tế nhằm đề xuất những cải tiến phù hợp với điều kiện giáo dục của Việt Nam. Kết quả nghiên cứu không chỉ góp phần bổ sung cơ sở lý luận về đánh giá giáo dục địa phương mà còn có ý nghĩa thực tiễn trong việc hỗ trợ các nhà quản lý giáo dục và giáo viên triển khai chương trình một cách hiệu quả hơn tại các trường tiểu học.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận kết hợp với phân tích mô hình nhằm xây dựng cơ sở khoa học cho việc đề xuất mô hình đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương tại các trường tiểu học. Trước hết, các tài liệu khoa học trong và ngoài nước được thu thập, phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa nhằm làm rõ khái niệm “đánh giá” và vai trò của hoạt động đánh giá đối với quá trình thực hiện giáo dục địa phương. Đồng thời, nghiên cứu tiếp cận và phân tích các mô hình đánh giá trong giáo dục để xác định đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc vận hành của từng mô hình.

Tiếp theo, nghiên cứu tiến hành phân tích, so sánh khả năng vận dụng bốn mô hình đánh giá tiêu biểu vào bối cảnh đánh giá hoạt động thực hiện giáo dục địa phương ở cấp Tiểu học, bao gồm: mô hình đánh giá dựa trên mục tiêu của Ralph Tyler; mô hình đánh giá bốn mức độ của Donald Kirkpatrick; mô hình đánh giá CIPP của Daniel Stufflebeam; mô hình đánh giá hồi đáp (Responsive Evaluation) của Robert Stake. Quá trình phân tích tập trung vào việc chỉ ra ưu điểm, hạn chế và điều kiện áp dụng của

từng mô hình, từ đó rút ra các yếu tố cốt lõi có thể tích hợp để xây dựng mô hình đánh giá phù hợp.

Trên nền tảng cơ sở lý luận và kết quả phân tích mô hình, phương pháp khái quát hóa được vận dụng nhằm đề xuất mô hình đánh giá hoạt động thực hiện Chương Giáo dục địa phương đáp ứng đặc thù các trường tiểu học Việt Nam, bảo đảm tính khoa học, tính khả thi và phù hợp với yêu cầu đổi mới đánh giá theo định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Việc kết hợp đồng bộ các phương pháp nghiên cứu trên không chỉ tạo nền tảng lý luận vững chắc mà còn cung cấp định hướng rõ ràng cho quá trình phân tích dữ liệu và trình bày kết quả nghiên cứu, đảm bảo tính logic, tính nhất quán và giá trị ứng dụng của các kết quả đạt được.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Cơ sở lý luận về đánh giá và mô hình đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương

3.1.1. Khái niệm đánh giá và vai trò của đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương

Đánh giá trong giáo dục là một quá trình thu thập, phân tích và diễn giải thông tin một cách có hệ thống nhằm đưa ra những nhận định khách quan và xác đáng về một thực thể giáo dục (chương trình, hoạt động, quá trình hoặc kết quả học tập), từ đó hỗ trợ ra quyết định nhằm nâng cao chất lượng giáo dục (Stufflebeam, D. L, 2003). Theo Michael Scriven (1991), đánh giá không chỉ dừng lại ở việc đo lường hay kiểm tra mà còn bao gồm việc xác định giá trị và mức độ đạt được của mục tiêu giáo dục.

Tại Việt Nam, đánh giá trong giáo dục được hiểu là quá trình xem xét một cách có hệ thống các hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý giáo dục nhằm cải tiến chất lượng giáo dục và bảo đảm tính hiệu quả của các chương trình, chính sách và hoạt động giáo dục (Phó Đức Hòa, 2018).

Đánh giá Chương trình giáo dục là một quá trình thu thập, phân tích và diễn giải thông tin một cách có hệ thống nhằm xác định mức độ đạt được của một chương trình giáo dục so với mục tiêu đề ra. Theo Hoàng Đức Nhuận và Lê Đức Phúc (1996), đánh giá trong giáo dục không chỉ ghi nhận hiện trạng mà còn giúp làm rõ nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả giáo dục, từ đó đề xuất các biện pháp cải tiến phù hợp. Lưu Xuân Mối (1998) nhấn mạnh rằng, đánh giá bao gồm cả yếu tố định tính và định lượng, giúp so sánh thực tế triển khai với các tiêu

chỉ ban đầu. Như vậy, đánh giá không chỉ nhằm đo lường kết quả mà còn có chức năng điều chỉnh, nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển bền vững.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục, Trần Kiều (2006) khẳng định rằng, đánh giá cần dựa trên những tiêu chí rõ ràng, đảm bảo tính khách quan và phù hợp với thực tiễn. Nguyễn Công Khanh (2015) bổ sung rằng, đánh giá không chỉ giới hạn ở học sinh mà còn mở rộng sang các đối tượng như chương trình học, phương pháp giảng dạy và chính sách giáo dục, giúp các nhà quản lý có cơ sở ra quyết định điều chỉnh kịp thời. Đặc biệt, theo Ralph W. Tyler (1949), đánh giá là phương pháp chính để xác định mức độ thực hiện mục tiêu trong Chương trình giáo dục, từ đó hỗ trợ cải tiến nội dung và phương pháp dạy học.

Bên cạnh vai trò của nhà quản lý, giáo viên là những người trực tiếp thực hiện quá trình đánh giá trong lớp học. Họ không chỉ kiểm tra mức độ tiếp thu kiến thức của học sinh mà còn phản hồi về hiệu quả của nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy. Theo Nguyễn Công Khanh (2015), giáo viên giữ vai trò trung tâm trong việc triển khai đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh, thay vì chỉ tập trung vào kết quả học tập. Điều này đặc biệt quan trọng trong Chương trình Giáo dục địa phương, nơi giáo viên không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn hướng dẫn học sinh áp dụng vào thực tiễn địa phương. Họ cần sử dụng các phương pháp đánh giá đa dạng như quan sát, phỏng vấn, đánh giá qua sản phẩm học tập và phản hồi từ cộng đồng để đảm bảo giáo dục địa phương thực sự phát huy hiệu quả.

Như vậy, đánh giá không chỉ đơn thuần là công cụ đo lường kết quả giáo dục mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc điều chỉnh phương pháp giảng dạy, đảm bảo sự phù hợp của chương trình với thực tiễn và yêu cầu phát triển giáo dục hiện đại. Việc mở rộng phạm vi đánh giá từ học sinh sang chương trình giảng dạy và chính sách giáo dục cho thấy tầm quan trọng của đánh giá như một công cụ quản lý, giúp nâng cao chất lượng giáo dục một cách toàn diện. Đặc biệt, trong giáo dục địa phương, sự phối hợp giữa nhà quản lý giáo dục và giáo viên trong quá trình đánh giá sẽ quyết định hiệu quả thực hiện chương trình. Do đó, để đảm bảo hiệu quả thực tiễn, hệ thống đánh giá cần có cơ sở khoa học vững chắc, phương pháp triển khai hợp lý và tiêu chí đánh giá phù hợp với bối cảnh giáo dục hiện nay.

Đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương trong trường tiểu học là một quá trình thu thập, phân tích và sử dụng thông tin về quá trình triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương tại các cơ sở giáo dục tiểu học nhằm xác định mức độ phù hợp, hiệu quả và chất lượng của các hoạt động giáo dục địa phương đồng thời cung cấp những dữ liệu cần thiết để điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức thực hiện chương trình sao cho đáp ứng được nhu cầu và điều kiện cụ thể của từng địa phương.

Quá trình đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương bao gồm nhiều yếu tố, không chỉ chú trọng vào kết quả đầu ra (chẳng hạn, sự tiến bộ của học sinh) mà còn đặc biệt quan tâm đến các yếu tố đầu vào như cơ sở vật chất, nguồn lực giáo viên và tài liệu hỗ trợ, cùng với quá trình triển khai giảng dạy (phương pháp, hình thức tổ chức lớp học). Thêm vào đó, tác động của chương trình đến các đối tượng liên quan (học sinh, giáo viên, gia đình và cộng đồng) là một yếu tố không thể thiếu trong việc đánh giá toàn diện chất lượng và hiệu quả của chương trình.

Đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương không chỉ mang tính chất đánh giá tổng kết sau khi chương trình hoàn thành mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin phản hồi liên tục trong suốt quá trình triển khai. Điều này cho các nhà quản lý giáo dục có thể kịp thời điều chỉnh những yếu tố chưa phù hợp, đảm bảo chương trình thực sự phát huy được tiềm năng và giá trị giáo dục của địa phương.

Vai trò của đánh giá trong chu trình quản lý giáo dục là vô cùng quan trọng. Nó không chỉ cung cấp cơ sở dữ liệu để nâng cao chất lượng chương trình mà còn giúp các cơ sở giáo dục xác định được những điểm mạnh cần phát huy và những vấn đề cần khắc phục. Bằng việc sử dụng các phương pháp đánh giá phù hợp, Chương trình Giáo dục địa phương có thể được cải tiến một cách liên tục, đảm bảo tính bền vững và khả năng đáp ứng nhu cầu thay đổi trong môi trường giáo dục và xã hội.

Cuối cùng, đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương là công cụ thiết yếu trong việc phát huy các giá trị văn hóa, xã hội đặc thù của từng địa phương, đồng thời khẳng định vai trò của giáo dục địa phương trong việc tạo dựng nền giáo dục quốc gia bền vững và phát triển toàn diện.

3.1.2. Mô hình đánh giá trong giáo dục

Mô hình đánh giá là một hệ thống các tiêu chí, phương pháp và công cụ được xây dựng nhằm đo lường mức độ thực hiện và hiệu quả của một chương trình giáo dục. Mô hình đánh giá không chỉ giúp xác định những mặt đạt được và hạn chế của chương trình mà còn cung cấp dữ liệu khoa học để điều chỉnh và nâng cao chất lượng giảng dạy. Một mô hình đánh giá hiệu quả cần đảm bảo tính khách quan, hệ thống, toàn diện và phù hợp với mục tiêu giáo dục đặt ra (Stufflebeam, D. L., 2003). Đặc biệt, cách thức quản lý giáo dục có tác động lớn đến việc xây dựng và triển khai mô hình đánh giá. Nếu quản lý mang tính tập trung cao thì mô hình đánh giá có thể bị áp đặt theo tiêu chuẩn cứng nhắc, thiếu sự linh hoạt trong áp dụng tại từng địa phương. Ngược lại, quản lý theo hướng phân quyền giúp các trường học chủ động hơn trong việc xây dựng tiêu chí và phương pháp đánh giá, phù hợp với đặc điểm văn hóa, kinh tế và giáo dục của từng khu vực (Sahlberg, P., 2015).

Trong bối cảnh giáo dục địa phương, mô hình đánh giá cần chú trọng đến các tiêu chí như sự phù hợp của nội dung chương trình với đặc điểm địa phương mức độ tham gia của học sinh, giáo viên và cộng đồng cũng như tác động của chương trình đến nhận thức và kỹ năng của học sinh. Sự kết hợp giữa mô hình đánh giá khoa học và phương pháp quản lý giáo dục hiệu quả sẽ giúp đảm bảo rằng, Chương trình Giáo dục địa phương được thực hiện và cải tiến theo hướng bền vững.

3.2. Vận dụng các mô hình đánh giá trong đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương

Trong nghiên cứu và thực tiễn giáo dục, việc lựa chọn một mô hình đánh giá phù hợp giữ vai trò then chốt nhằm đảm bảo hoạt động đánh giá chương trình giáo dục được thực hiện một cách khoa học, hệ thống và phù hợp với mục tiêu, bối cảnh thực tiễn. Các mô hình đánh giá không chỉ cung cấp khung lý thuyết mà còn định hướng phương pháp tiếp cận, tiêu chí đánh giá, cách thức thu thập và phân tích dữ liệu, từ đó nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động giáo dục.

Trên thế giới, nhiều mô hình đánh giá chương trình đã được phát triển và vận dụng rộng rãi. Trong phạm vi nghiên cứu này, bốn mô hình tiêu biểu được giới thiệu gồm: Mô hình đánh giá dựa trên mục

tiêu của Tyler, mô hình đánh giá bốn mức độ của Kirkpatrick, mô hình CIPP của Stufflebeam và mô hình đánh giá nhạy cảm của Stake. Đây là các mô hình có tính học thuật cao, được minh chứng về hiệu quả giáo dục địa phương trong bối cảnh giáo dục tiểu học tại Việt Nam.

3.2.1. Mô hình đánh giá dựa trên mục tiêu của Ralph Tyler

Mô hình Tyler được giới thiệu trong tác phẩm "Basic Principles of Curriculum and Instruction" (1949), được xem là mô hình kinh điển, đặt nền móng cho lý thuyết đánh giá giáo dục hiện đại. Mô hình nhấn mạnh vai trò trung tâm của mục tiêu giáo dục, coi đó là tiêu chí để lựa chọn nội dung, tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập. Cấu trúc của mô hình được thiết kế theo chu trình logic gồm bốn bước cơ bản, tạo thành một hệ thống liên kết chặt chẽ từ mục tiêu đến kết quả đầu ra:

Xác định mục tiêu giáo dục: Làm rõ kết quả mong đợi sau quá trình giáo dục. Mục tiêu cần cụ thể, có thể quan sát và đo lường được.

Lựa chọn nội dung chương trình: Nội dung được lựa chọn phải phản ánh đầy đủ mục tiêu đã xác định.

Tổ chức phương pháp giảng dạy: Sắp xếp và triển khai hoạt động dạy học theo hướng phát huy hiệu quả tiếp nhận và xử lý thông tin của người học.

Đánh giá kết quả học tập: Đo lường mức độ đạt được mục tiêu thông qua các công cụ và tiêu chí cụ thể.

Mô hình Tyler có cấu trúc tuyến tính, rõ ràng, dễ áp dụng trong bối cảnh giáo dục phổ thông, đặc biệt phù hợp với các chương trình giáo dục có mục tiêu cụ thể, rõ ràng ngay từ đầu.

3.2.2. Mô hình đánh giá bốn mức độ của Donald Kirkpatrick

Mô hình Kirkpatrick được xây dựng từ những năm 1950, hiện được sử dụng rộng rãi trong đánh giá đào tạo và giáo dục nhờ cấu trúc phân tầng và định hướng kết quả rõ ràng. Mô hình chia hoạt động đánh giá thành bốn cấp độ liên tiếp:

Phản ứng (Reaction): Đánh giá mức độ hài lòng, cảm nhận và thái độ của người học với chương trình.

Học tập (Learning): Đo lường sự thay đổi về kiến thức, kỹ năng và thái độ.

Hành vi (Behavior): Xác định mức độ vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn học tập hoặc công việc.

Kết quả (Results): Đánh giá các tác động tổng thể của chương trình đến cá nhân, tổ chức hoặc xã hội.

Mô hình Kirkpatrick có ưu điểm nổi bật ở khả năng kết nối giữa đánh giá quá trình và đánh giá kết quả, tạo nên một hệ thống đánh giá toàn diện, có chiều sâu. Đặc biệt, mô hình này rất hữu ích trong việc chứng minh hiệu quả đầu ra và tác động bền vững của chương trình, từ đó cung cấp cơ sở khoa học cho việc cải tiến nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức chương trình giáo dục.

3.2.3. Mô hình đánh giá CIPP của Daniel Stufflebeam

Mô hình CIPP (Context - Input - Process - Product) do Daniel Stufflebeam đề xuất được xem là một trong những mô hình đánh giá chương trình toàn diện và có ảnh hưởng sâu rộng nhất trong lĩnh vực giáo dục. Điểm nổi bật của mô hình này là nhấn mạnh vai trò của đánh giá không chỉ để kiểm tra kết quả mà còn nhằm hỗ trợ cải tiến và ra quyết định trong suốt quá trình thực hiện chương trình. Mô hình bao gồm bốn thành phần đánh giá tương ứng với các giai đoạn chính của chu trình chương trình:

Ngữ cảnh (Context): Phân tích bối cảnh thực tiễn, nhu cầu và vấn đề đặt ra của đối tượng hưởng lợi nhằm xác định tính cấp thiết, mục tiêu phù hợp và cơ sở lý luận cho việc triển khai chương trình. Đánh giá ở giai đoạn này giúp đảm bảo rằng, chương trình được thiết kế để đáp ứng các nhu cầu thực sự và phù hợp với điều kiện địa phương.

Đầu vào (Input): Xem xét các yếu tố đầu vào như nguồn lực, chiến lược, nội dung, đội ngũ, điều kiện vật chất và kế hoạch tổ chức. Việc đánh giá đầu vào giúp xác định mức độ sẵn sàng và khả năng thực thi của chương trình trong môi trường cụ thể.

Quá trình (Process): Theo dõi và giám sát quá trình triển khai chương trình nhằm đảm bảo các hoạt động diễn ra đúng kế hoạch, đồng thời phát hiện và điều chỉnh kịp thời các vấn đề phát sinh. Đây là giai đoạn then chốt giúp chương trình vận hành hiệu quả, linh hoạt và phù hợp với thực tiễn.

Sản phẩm (Product): Đánh giá kết quả đầu ra và tác động của chương trình, bao gồm việc đo lường mức độ đạt được các mục tiêu đã đặt ra cũng như xác định các kết quả ngoài dự kiến. Phần này cung cấp cơ sở để tổng kết và ra quyết định duy trì, mở rộng hay điều chỉnh chương trình trong tương lai.

Mô hình CIPP mang lại cái nhìn hệ thống và toàn diện, kết hợp linh hoạt giữa đánh giá định lượng và định tính, giữa đánh giá quá trình và tổng kết.

Đặc biệt, mô hình này tỏ ra phù hợp với các Chương trình Giáo dục địa phương - nơi thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi đặc điểm vùng miền, nguồn lực thực tế, chính sách và nhu cầu cộng đồng. Việc vận dụng mô hình CIPP không chỉ giúp đánh giá chất lượng chương trình mà còn hỗ trợ thiết kế và cải tiến chương trình một cách hiệu quả, đảm bảo tính phù hợp, khả thi và bền vững trong từng bối cảnh cụ thể.

3.2.4. Mô hình đánh giá hồi đáp (Responsive Evaluation) của Robert Stake

Mô hình Responsive Evaluation do Robert E. Stake phát triển từ những năm 1970 là một cách tiếp cận đặc biệt trong lĩnh vực đánh giá giáo dục, nhấn mạnh đến tính nhân văn, ngữ cảnh cụ thể và sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình đánh giá. Khác với các mô hình truyền thống dựa trên mục tiêu định trước như mô hình Tyler hay Kirkpatrick, mô hình này hướng đến việc phản hồi linh hoạt và nhạy bén với nhu cầu thông tin, quan điểm và mối quan tâm thực tiễn của những người tham gia chương trình.

Trọng tâm của mô hình là xây dựng quá trình đánh giá như một hoạt động giao tiếp hai chiều, trong đó người đánh giá đóng vai trò lắng nghe, quan sát và phản ánh trung thực các trải nghiệm, nhận thức và đánh giá của người học, giáo viên, quản lý và các bên liên quan khác. Theo đó, việc thu thập dữ liệu không chỉ dựa vào công cụ đo lường chuẩn hóa mà còn khai thác mạnh mẽ các phương pháp định tính như phỏng vấn sâu, quan sát thực tế, phân tích tài liệu và thảo luận nhóm. Một số đặc trưng nổi bật của mô hình Responsive Evaluation có thể kể đến như sau:

Tập trung vào các vấn đề thực tiễn và mối quan tâm của người sử dụng đánh giá, thay vì tuân thủ cứng nhắc theo hệ thống mục tiêu ban đầu.

Đề cao sự tham gia tích cực của các bên liên quan trong việc xác định tiêu chí đánh giá, thu thập thông tin và phản hồi kết quả.

Ưu tiên phương pháp định tính nhằm khám phá chiều sâu của trải nghiệm, nhận thức và tác động trong bối cảnh cụ thể.

Đảm bảo tính linh hoạt và phản ứng kịp thời với sự thay đổi trong quá trình triển khai chương trình.

Mô hình Responsive Evaluation đặc biệt thích hợp để đánh giá các Chương trình Giáo dục địa phương - nơi tính đa dạng về bối cảnh, văn hóa,

nguồn lực và nhu cầu cộng đồng là yếu tố then chốt quyết định sự thành công của chương trình. Với cách tiếp cận giàu tính nhân văn và chú trọng vào trải nghiệm thực tiễn, mô hình này góp phần làm phong phú thêm góc nhìn đánh giá, bổ sung hiệu quả cho các mô hình có tính hệ thống cao như CIPP hay Kirkpatrick.

3.3. Xây dựng mô hình đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương trong trường tiểu học

Các mô hình đánh giá chương trình giáo dục, bao gồm Tyler, Kirkpatrick, CIPP và Responsive Evaluation, đều mang lại những ưu điểm riêng biệt, phù hợp với các bối cảnh và mục tiêu đánh giá khác nhau. Mô hình Tyler là một trong những mô hình cơ bản và kinh điển trong lý thuyết đánh giá giáo dục. Nó tập trung vào việc xác định rõ ràng mục tiêu giáo dục, lựa chọn nội dung và phương pháp giảng dạy phù hợp, từ đó đánh giá kết quả học tập. Mô hình này thích hợp với các chương trình có mục tiêu rõ ràng và dễ đo lường.

Mô hình Kirkpatrick nổi bật với cấu trúc phân tầng, gồm bốn cấp độ: Phản ứng, học tập, hành vi và kết quả. Mô hình này không chỉ đánh giá sự hài lòng của người học mà còn đo lường sự thay đổi về kiến thức, kỹ năng và tác động lâu dài của chương trình. Mô hình này đặc biệt hữu ích trong các môi trường đào tạo yêu cầu sự đánh giá toàn diện và định hướng kết quả.

Mô hình CIPP của Stufflebeam cung cấp một cái nhìn toàn diện về chương trình, từ bối cảnh, đầu vào, quá trình đến sản phẩm. Mô hình này giúp điều chỉnh kịp thời trong suốt quá trình thực hiện và đánh giá kết quả cuối cùng. Đặc biệt, CIPP rất phù hợp với các Chương trình Giáo dục địa phương, nơi mà các yếu tố bối cảnh và nhu cầu cộng đồng có ảnh hưởng mạnh mẽ đến việc thiết kế và triển khai chương trình.

Mô hình Responsive Evaluation với sự nhấn mạnh vào phản hồi linh hoạt từ cộng đồng và các bên liên quan, đặc biệt thích hợp với các chương trình giáo dục yêu cầu điều chỉnh liên tục và phản ứng nhanh chóng với những thay đổi từ môi trường thực tiễn. Mô hình này tạo ra sự tham gia sâu rộng của tất cả các bên và giúp cải thiện chương trình theo thời gian.

Mỗi mô hình có những điểm mạnh riêng và được lựa chọn dựa trên mục tiêu, đặc điểm, yêu cầu của

chương trình giáo dục. Việc kết hợp các mô hình này mang lại cái nhìn toàn diện, từ đó nâng cao chất lượng và hiệu quả đánh giá chương trình giáo dục, đặc biệt là trong bối cảnh giáo dục địa phương.

Từ sự phân tích và kết nối các mô hình trên, bài viết xác định rằng: Một mô hình đánh giá kết hợp giữa CIPP và Responsive Evaluation là phù hợp nhất để đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương trong trường tiểu học. Cụ thể:

Mô hình CIPP giúp đảm bảo đánh giá toàn diện các thành tố: Bối cảnh địa phương, điều kiện triển khai, quá trình tổ chức và kết quả thực hiện.

Yếu tố từ Responsive Evaluation giúp tăng cường sự tham gia của các bên liên quan, thu thập thông tin từ trải nghiệm thực tế, phản ánh đúng tính đặc thù và linh hoạt của Chương trình Giáo dục địa phương.

Từ đó, luận án xây dựng mô hình đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương theo bốn thành tố: 1) Bối cảnh triển khai chương trình; 2) Điều kiện và nguồn lực đầu vào; 3) Quá trình tổ chức thực hiện; 4) Kết quả và phản hồi từ người học và cộng đồng, có tích hợp phản hồi đa chiều từ các bên liên quan.

Mặc dù mô hình Tyler không được sử dụng như khung chính nhưng mô hình này vẫn đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo mối quan hệ logic giữa mục tiêu - nội dung - phương pháp - kết quả trong Chương trình Giáo dục địa phương. Mục tiêu chương trình sẽ được phân tích qua các tiêu chí của Tyler: rõ ràng, khả thi và phù hợp với nhu cầu địa phương. Các công cụ đánh giá (phiếu khảo sát, phỏng vấn) sẽ được xây dựng để xác minh mức độ học sinh đạt được các mục tiêu giáo dục. Bên cạnh đó, các cấp độ đánh giá trong mô hình Kirkpatrick được vận dụng trong khung đánh giá gồm:

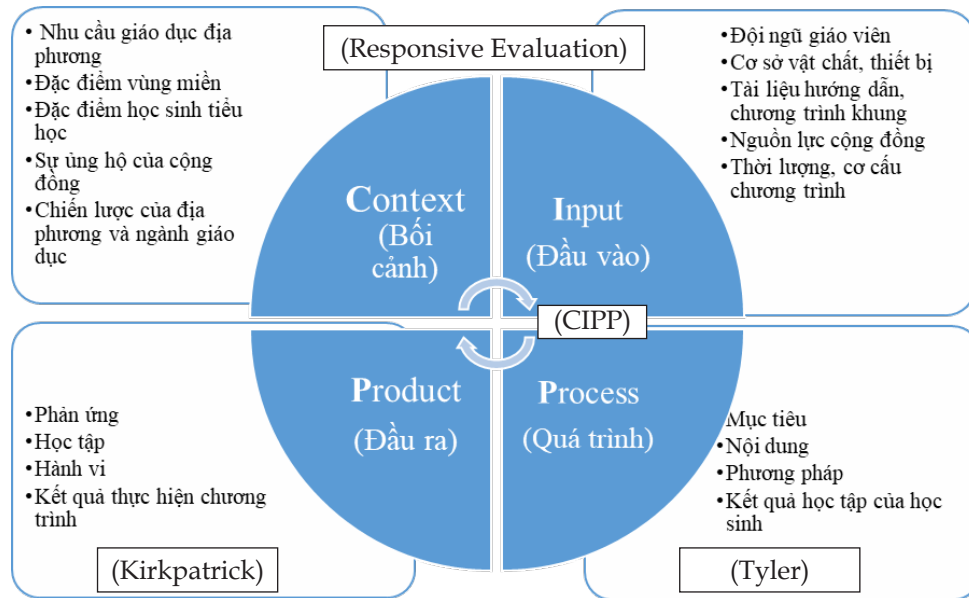
Phản ứng: Mức độ hài lòng của học sinh và giáo viên đối với nội dung và hình thức chương trình.

Học tập: Kiến thức, kỹ năng và thái độ học sinh đạt được sau mỗi hoạt động.

Hành vi: Khả năng vận dụng những gì học được vào thực tiễn cộng đồng.

Kết quả: Sự gắn bó với văn hóa - lịch sử - môi trường địa phương, góp phần phát triển năng lực công dân và tinh thần trách nhiệm xã hội.

Việc tích hợp Kirkpatrick vào giai đoạn đánh giá đầu ra giúp mở rộng góc nhìn từ mức độ tiếp thu



Hình 1: Mô hình đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương trong trường tiểu học

đến tác động lâu dài, đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất học sinh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (xem Hình 1).

Việc vận dụng mô hình CIPP làm khung đánh giá trung tâm, kết hợp các thành tố phù hợp từ Tyler, Kirkpatrick và Stake (Responsive Evaluation) tạo nên một hệ thống đánh giá toàn diện (bao quát bối cảnh, đầu vào, quá trình, kết quả), linh hoạt (thích ứng với sự đa dạng vùng miền), chiều sâu (kết hợp định lượng và định tính) và thực tiễn (phản ánh đúng tác động của Chương trình Giáo dục địa phương đối với học sinh và cộng đồng). Hệ thống đánh giá này không chỉ nâng cao chất lượng nghiên cứu mà còn đảm bảo đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương một cách khoa học, khách quan và phù hợp với mục tiêu đổi mới giáo dục hiện nay.

4. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc kết hợp mô hình CIPP với Responsive Evaluation là phù hợp nhất để đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương tại các trường tiểu học. Cách tiếp cận này đảm bảo tính toàn diện (bao quát bối cảnh, đầu vào, quá trình, kết quả) đồng thời phản ánh được tính linh hoạt và đặc thù vùng miền.

So sánh với các nghiên cứu quốc tế có thể thấy, Nhật Bản và Phần Lan đều nhấn mạnh vai trò của sự gắn kết cộng đồng và phản hồi từ thực tiễn vào quá trình giáo dục địa phương. Mô hình mà bài viết

đề xuất cũng đi theo hướng này, khi tích hợp yếu tố tham gia của các bên liên quan (theo Stake) cùng với logic chặt chẽ của CIPP và sự rõ ràng về mục tiêu - kết quả theo Tyler, Kirkpatrick.

Đóng góp của nghiên cứu là ở việc xây dựng một mô hình mang tính khả thi cao cho bối cảnh Việt Nam vừa kế thừa các mô hình quốc tế vừa phù hợp với yêu cầu đổi mới đánh giá theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nghiên cứu bổ sung thêm góc nhìn lí luận và có giá trị ứng dụng thực tiễn trong việc hỗ trợ cán bộ quản lí và giáo viên triển khai hiệu quả giáo dục địa phương ở cấp Tiểu học.

5. Kết luận

Nghiên cứu này đã đề xuất mô hình đánh giá hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương ở các trường tiểu học, kết hợp khung CIPP với cách tiếp cận Responsive Evaluation, đồng thời tham chiếu các tiêu chí của Tyler và các cấp độ của Kirkpatrick. Mô hình vừa đảm bảo tính hệ thống, toàn diện, vừa linh hoạt, phù hợp với đặc thù đa dạng của từng địa phương, qua đó khắc phục hạn chế của các mô hình đánh giá đơn lẻ trước đây.

Trên cơ sở các kết quả phân tích và thảo luận đã trình bày có thể thấy rằng, các trường tiểu học đã đạt được những thành tựu bước đầu trong việc tích hợp nội dung địa phương vào dạy học, song vẫn tồn tại một số hạn chế về tiêu chí đánh giá và cách thức tổ chức. Mô hình đánh giá được đề xuất góp phần bổ sung cơ sở khoa học cho lĩnh vực đánh giá giáo dục

địa phương, đồng thời tạo công cụ tham chiếu hữu ích cho cán bộ quản lý và giáo viên trong việc thiết kế, tổ chức và kiểm tra hiệu quả giáo dục địa phương.

Trong tương lai, cần tiếp tục triển khai thực nghiệm mô hình để kiểm chứng hiệu quả trong các

điều kiện khác nhau, đồng thời mở rộng khảo sát sang nhiều vùng miền, nhằm hoàn thiện khung đánh giá và nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương trong hệ thống giáo dục phổ thông.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Hoàng Đức Nhuận, Lê Đức Phúc. (1996). *Cơ sở lý luận của việc đánh giá chất lượng học tập của học sinh phổ thông, Chương trình Khoa học cấp Nhà nước KX -07-08*. Hà Nội.
- Lưu Xuân Mới. (1998). *Kiểm tra, thanh tra, đánh giá trong giáo dục*. Trường Cán bộ Quản lý giáo dục và đào tạo Hà Nội.
- MEXT. (2017). *Ministry of Education, Culture, Sports, Science and Technology (MEXT): Course of Study for Elementary Schools in Japan*. Tokyo. MEXT.
- Nguyễn Công Khanh. (2015). *Giáo trình Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Phó Đức Hòa. (2018). *Đánh giá kết quả giáo dục ở tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm Huế.
- Sahlberg. P. (2015). *Finnish Lessons 2.0: What Can the World Learn from Educational Change in Finland?* New York: Teachers College Press.
- Scriven, M. (1991). *Evaluation Thesaurus (4th ed.)*. SAGE Publications.
- Stufflebeam, D. L. (2003). *The CIPP Model for Evaluation: An Update, a Review of the Model's Development*. Western Michigan University.
- Trần Kiều. (2006). *Nghiên cứu xây dựng phương thức và một số bộ công cụ đánh giá chất lượng giáo dục phổ thông*. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Tyler, R. W. (1949). *Basic Principles of curriculum and instruction*. The university of Chicago press.